

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 29/TC-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 1991

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về tiền thưởng đối với các đội chống thất thu thuế

Căn cứ Công văn số 1037/PPLT ngày 6 tháng 4 năm 1991 của văn phòng Hội đồng Bộ trưởng về tiền thưởng đối với các đội chống thất thu thuế, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về đối tượng, nội dung, thủ tục xét thưởng và việc quản lý, phân phối, sử dụng tiền thưởng chống thất thu thuế như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC THƯỞNG

- Những cá nhân được cử tham gia các đội chống thất thu ngân sách (dưới đây gọi là các đội chống thất thu thuế) được thành lập theo các quyết định của Bộ Tài chính số 304/TC-CTN ngày 6 tháng 8 năm 1990 và số 390-TC/TCT ngày 17 tháng 9 năm 1990 nếu có công phát hiện, kiểm tra truy thu cho ngân sách Nhà nước số tiền thuế ẩn lậu thì ngoài việc được biểu dương khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước, còn được xét thưởng một số tiền, tùy theo công lao đóng góp của mỗi người và số tiền thuế ẩn lậu đã truy thu được của mỗi vụ.
- Tổ chức và cá nhân khác nếu có công trong việc phát hiện hoặc giúp đỡ các đội chống thất thu thuế kiểm tra, truy thu được số thuế ẩn lậu, được các đội kiểm tra chống thất thu thuế xác nhận thì cũng được xét thưởng theo hướng dẫn tại Thông tư này.

II- CĂN CỨ TÍNH THƯỞNG

Căn cứ tính thưởng là số tiền thuế ẩn lậu đã truy thu được. Số tiền thuế ẩn lậu truy thu được tính toán như sau:

Từ năm 1990 trở về trước: Đối với các khu vực kinh tế quốc doanh và các tổ chức tập thể đã được thực hiện chế độ sổ sách kế toán, căn cứ xác định số thuế ẩn lậu số phát hiện tăng thêm

ngoài số liệu báo cáo quyết toán đã được cơ quan quản lý cấp trên duyệt (trường hợp quyết toán chưa duyệt là số liệu báo cáo quyết toán đơn vị gửi các cơ quan Nhà nước).

Đối với khu vực ngoài quốc doanh số thuế ẩn lậu là số chênh lệch tăng thêm ngoài số đã ghi trong sổ bộ thuế, số thuế do bỏ sót hộ hoặc kinh doanh không đăng ký nộp thuế.

Từ năm 1991, căn cứ xác định số thuế ẩn lậu của khu vực quốc doanh là báo cáo quyết toán của các đơn vị. Trường hợp chưa có báo cáo quyết toán thì căn cứ để xác định số thuế ẩn lậu là số phát hiện thêm ngoài tờ khai tính thuế mà cơ quan thuế đã xác định như: Tờ khai tính thuế doanh thu, hoặc thuế tiêu thụ đặc biệt, bản kê khai nộp thuế lợi tức, tờ khai nộp thuế tài nguyên. Đối với các hộ kinh doanh ngoài quốc doanh nộp thuế theo hình thức khoán thì số thuế ẩn lậu được xác định là số tăng thêm ngoài mức khoán cơ quan thuế đã quy định.

Số thu ẩn lậu bao gồm: Số thu về chống thất thu các loại thuế, về các trường hợp bỏ sót hộ, kinh doanh không có đăng ký hoặc không đúng mặt hàng, các khoản nộp khác và các khoản tiền phạt trốn lậu thuế mà các đội trực tiếp thu nộp.

III- MỨC TRÍCH THUỞNG VÀ PHÂN PHỐI TIỀN THUỞNG

1- Mức trích tiền thưởng:

Các đội chống thất thu được trích một số tiền trên số tiền thuế ẩn lậu và tiền phạt đã thu được theo tỷ lệ sau đây:

1% trên số tiền thuế ẩn lậu và tiền phạt thu được từ khu vực kinh tế quốc doanh.

3% trên số tiền thuế ẩn lậu và tiền phạt thu được từ khu vực kinh tế quốc doanh.

2- Phân phối tiền thưởng:

Tổng số tiền thưởng đã tính trong từng vụ được phân phối như sau:

a) Tùy theo công lao đóng góp của từng người, và số tiền được trích thưởng trong từng vụ, số người trong đội chống thất thu thuế có trực tiếp tham gia kiểm tra phát hiện số thuế ẩn lậu được xét thưởng một số tiền bình quân không quá 100.000đ/người/tháng. Hàng tháng từng đội phải bình xét xếp loại A, B, C để xét thưởng theo nguyên tắc người có công nhiều thì thưởng nhiều, người có công ít thì thưởng ít.

Trường hợp một vụ kiểm tra kéo dài trong nhiều tháng thì số tháng được xét thưởng được tính bằng số tháng kiểm tra trong một vụ đã ghi trong biên bản kiểm tra.

b) Những người trong và ngoài ngành thuế nếu có công phát hiện hoặc giúp đỡ các đội chống thất thu thuế nếu được các đội hoặc Cục thuế xác nhận như có giấy tờ ghi nhận sự phát hiện tố giác hoặc giấy tờ do cơ quan thuế uỷ nhiệm làm công việc có liên quan đến vụ việc kiểm tra phát hiện... thì được xét thưởng một số tiền không quá 50.000đ/người/vụ.

c) Sau khi xét thưởng cho cá nhân theo điểm a, điểm b nói trên, số tiền thưởng còn lại (coi là 100%) được trích một phần để làm quỹ tuyên truyền cho công tác thuế và mua sắm thêm phương tiện làm việc cho ngành thuế, theo tỷ lệ dưới đây:

Các đội do Bộ Tài chính thành lập và xử lý:

80% nộp cho Tổng cục thuế

20% nộp cho Cục thuế, nơi đội hoạt động.

Các đội do Cục thuế thành lập và xử lý:

10% nộp lên Tổng cục thuế

90% nộp cho Cục thuế.

Các đội do Chi cục thuế thành lập và xử lý:

5% nộp lên Tổng cục thuế.

15% nộp lên Cục thuế.

80% nộp cho Chi cục thuế.

d) Quy định về sử dụng các quỹ chống thất thu thuế:

Quỹ chống thất thu thuế của Tổng cục thuế được sử dụng vào các mục đích sau đây:

Lập quỹ tuyên truyền của Tổng cục;

Mua sắm thêm phương tiện làm việc;

Trợ cấp cho địa phương có khó khăn trong kinh phí tuyên truyền;

Thưởng thi đua trong toàn ngành đối với hoạt động chống thất thu ngân sách Nhà nước hàng năm.

Các quỹ chống thất thu thuế của Cục thuế, Chi cục thuế được sử dụng vào các mục đích sau:

Lập quỹ tuyên truyền của địa phương;

Mua sắm thêm phương tiện làm việc.

3- Nguyên tắc xét thưởng: